



Số: 55.14-DLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA BỂ CHỨA NƯỚC SẠCH TRẠM XỬ LÝ NƯỚC ĐẠT LÝ- THÔN 6, XÃ HÒA THUẬN, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (17h20-17h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25151
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra Bể chứa nước sạch Trạm xử lý nước Đạt Lý- Thôn 6, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột; toạ độ: 12°43'56,0" N, 108°07'59,2" E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 44/Q4-DLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/DL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiên kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Nguyễn Hữu Trung





Số: 55.15-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA BỂ CHỨA NƯỚC SẠCH TRẠM XỬ LÝ HÒA THẮNG– XÃ HÒA THẮNG, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
2. Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
3. Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
4. Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
5. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (9h00-9h10) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
6. Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
7. Số lượng : 01
8. Ký hiệu mẫu : 25152
9. Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
10. Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra Bể chứa nước sạch Trạm xử lý Hòa Thắng– xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột; toạ độ: 12°39'36,2'' N, 108°06'54,2'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 45/Q4-ĐLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP I:2024/DL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.16-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA BỂ CHỨA NƯỚC SẠCH TRẠM XỬ LÝ CƯ PUL – XÃ EATU, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (9h30-9h40) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25153
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2024 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra Bể chứa nước sạch Trạm xử lý Cư Pul – xã Eatu, thành phố Buôn Ma Thuột; toạ độ: 12°44'8,3'' N, 108°08'41,7''E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 45/Q4-ĐLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.1-DLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT- ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 35 NGUYỄN CÔNG TRÚ, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (14h45-15h00) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25138
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu được lấy tại đầu ra hộ nhà dân – 35 Nguyễn Công Trứ, thành phố Buôn Ma Thuột, tọa độ: 12°42'12,3" N, 108°03'38,8"E;
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 44/Q4-DLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/DL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.2-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT- ĐẦU RA BỂ CHỨA TRẠM XỬ LÝ EANA, XÃ EA NA, HUYỆN KRÔNG ANA
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (13h10-13h20) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25145
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt –Đầu ra Bể chứa Trạm xử lý Ea Na, xã Ea Na, huyện Krông Ana; toạ độ: 12°33'02,5'' N, 107°59'04,2''E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 44/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Q. GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 4

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.3-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 113 VÕ VĂN KIẾT, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (14h00-14h10) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25146
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 113 Võ Văn Kiệt, thành phố Buôn Ma Thuột; toạ độ: 12°38'16" N, 108°00'33" E;
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 44/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.4-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG – 52 LÊ DUẨN, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (14h20-14h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25147
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng – 52 Lê Duẩn, thành phố Buôn Ma Thuột; toạ độ: 12°66'87,1'' N, 108°04'97,7'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 44/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Q. GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 4

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.5-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH BỂ CHỨA – 01 BÙI THỊ XUÂN, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (15h20-15h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25148
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch Bể chứa – 01 Bùi Thị Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột; toạ độ: 12°41'06,6'' N, 108°03'38,8'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 44/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
COMMISSION FOR THE STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY OF VIET NAM

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 4
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 4

Địa chỉ: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk/Address: No. Block 8, Tan An Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Chi nhánh Trung tâm Kỹ thuật 4 - Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp/Technical Center Branch 4 - Business Support Center
Địa chỉ: 64 - 66 Mạc Đĩnh Chi, phường Dakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh / Address: 64 - 66 Mac Dinh Chi, Dakao Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Điện thoại (Tel.): (0262) 3797999; Email: quatest4@tcvn.gov.vn; Web: quatest4.com.vn



Số: 55.6-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 71 NGUYỄN VĂN CỪ, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (15h45-16h00) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25149
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 71 Nguyễn Văn Cừ, thành phố Buôn Ma Thuột; toạ độ: 12°41'22,2" N, 108°04'16,8" E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 44/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

TU. Q. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.7-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK – 339 TÔN ĐỨC THẮNG, PHƯỜNG TÂN AN, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (16h15-16h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Ma Thuột
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25150
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch Công ty Cổ phần cấp nước Đắk Lắk – 339 Tôn Đức Thắng, p.Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột; toạ độ: 12°69'51,39" N, 108°05'91,04"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 44/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
COMMISSION FOR THE STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY OF VIET NAM

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 4
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 4

Địa chỉ: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk/Address: No. Block 8, Tan An Ward, Buoi Ma Thuot City, Dak Lak Province
Chi nhánh Trung tâm Kỹ thuật 4 - Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp/Technical Center Branch 4 - Business Support Center
Địa chỉ: 64 - 66 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh / Address: 64 - 66 Mac Dinh Chi, Dakao Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Điện thoại (Tel.): (0262) 3797999; Email: quatest4@tcvn.gov.vn; Web: quatest4.com.vn



Số: 55.8-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – TRẠM CẤP NƯỚC BUÔN ĐƠN – EA DUẤT, XÃ EA WER, HUYỆN BUÔN ĐƠN
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (09h15-09h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Đơn
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25139
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt –Trạm cấp nước Buôn Đơn – Ea Duất, xã Ea Wer, huyện Buôn Đơn; toạ độ: 12°48'14,2'' N, 108°52'0,2'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 42/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.9-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NHÀ DÂN – THÔN EA DUẤT, XÃ EA WER, HUYỆN BUỒN ĐƠN
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (09h40-09h50) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Đơn
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25140
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra hộ nhà dân – Thôn Ea Duất, xã Ea Wer, huyện Buôn Đơn; toạ độ: 12°48'23,2'' N, 107°52'49,7'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 42/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/DL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.10-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – SỐ NHÀ 107 THÔN EA DUẤT, XÃ EA WER, HUYỆN BUÔN ĐƠN
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (10h00-10h10) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Đơn
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25141
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – Số nhà 107 Thôn Ea Duất, xã Ea Wer, huyện Buôn Đơn ; tọa độ: 12°48'35,8'' N, 107°53'55''E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 42/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.11-ĐLTN2/145/KT4-KH

Điện thoại (Tel.): (0262) 3797999; Email: quatest4@tcvn.gov.vn; Web.: quatest4.com.vn

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA BỂ CHỨA NƯỚC SẠCH CỦA CHI NHÁNH CẤP NƯỚC EA SÚP – 164 THÔN 6, THỊ TRẤN EA SÚP, HUYỆN EA SÚP
2. Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
3. Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
4. Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
5. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (11h00-11h10) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Súp
6. Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
7. Số lượng : 01
8. Ký hiệu mẫu : 25142
9. Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
10. Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra bể chứa nước sạch của Chi nhánh Cấp nước Ea Súp – 164 Thôn 6, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp; toạ độ: 13°03'38,3" N, 107°53'32,0"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 43/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.12-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 33 PHẠM NGỌC THẠCH, THỊ TRẤN EA SÚP, HUYỆN EA SÚP
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (11h20-11h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Súp
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25143
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 33 Phạm Ngọc Thạch, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp; toạ độ: 13°04'11,9'' N, 107°53'38,7'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 43/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.13-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 46 ĐIỆN BIÊN PHÚ, THỊ TRẤN EA SÚP, HUYỆN EA SÚP
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 15/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (10h45-10h55) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Súp
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25144
- Thời gian thử nghiệm : từ 16/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 46 Điện Biên Phủ, thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp; toạ độ: 13°06'63,5'' N, 107°88'71,48'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 43/Q4-ĐLTN2 ngày 15/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
COMMISSION FOR THE STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY OF VIET NAM

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 4
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 4

Địa chỉ: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk/Address: No. Block 8, Tan An Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Chi nhánh Trung tâm Kỹ thuật 4 - Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp/Technical Center Branch 4 - Business Support Center
Địa chỉ: 64 - 66 Mạc Đĩnh Chi, phường Dakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh / Address: 64 - 66 Mac Dinh Chi, Dakao Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Điện thoại (Tel): (0262) 3797999; Email: quatest4@tcvn.gov.vn; Web: quatest4.com.vn



Số: 55.17-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA BỂ CHỨA NƯỚC SẠCH TRẠM XỬ LÝ CẤP NƯỚC KRÔNG PẮK– THỊ TRẤN PHƯỚC AN, HUYỆN KRÔNG PẮK
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (10h10-10h20) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Krông Pắc
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25154
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra Bể chứa nước sạch Trạm xử lý cấp nước Krông Pắc– thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc; toạ độ: 12°42'38,8" N, 108°17'44,2" E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 46/Q4-ĐLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.18-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH CỦA HỘ NHÀ DÂN – 15 TRẦN HƯNG ĐẠO, TT. PHƯỚC AN, HUYỆN KRÔNG PẮK
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (10h45-10h55) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Krông Pắc
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25155
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch của hộ nhà dân – 15 Trần Hưng Đạo, TT. Phước An, huyện Krông Pắc; tọa độ: 12°42'08,0" N, 108°09'25,8" E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 46/Q4-ĐLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCBP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.19-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH CỦA HỘ NHÀ DÂN – 99 TRẦN HƯNG ĐẠO, THỊ TRẤN PHƯỚC AN, HUYỆN KRÔNG PẮK
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (10h30-10h40) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Krông Pắc
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25156
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2024 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch của hộ nhà dân – 99 Trần Hưng Đạo, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc;
toạ độ: 12°70'66,2" N, 108°31'63,5" E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 46/Q4-ĐLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCVN 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.20-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH CỦA TRẠM CẤP NƯỚC EA KAR – THÔN CHƯ CÚC, XÃ KAMUT, THỊ TRẤN EA KAR
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (11h10-11h20) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Kar
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25157
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch của Trạm cấp nước Ea Kar – thôn Chư Cúc, xã Kamut, thị trấn Ea Kar; toạ độ: 12°48'18,1" N, 108°26'58,5" E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 47/Q4-ĐLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.21-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH CỦA HỘ NHÀ DÂN - 06 HÈM 11 LÝ THƯỜNG KIẾT, THỊ TRẤN EA KAR
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (11h40-11h50) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Kar
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25159
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch của hộ nhà dân - 06 Hèm 11 Lý Thường Kiệt, thị trấn Ea Kar; tọa độ: 12°48'21,5'' N, 108°27'18,6''E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 47/Q4-ĐLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.22-DLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐÀU RA NƯỚC SẠCH CỦA HỘ NHÀ DÂN - 08 TRẦN HUNG ĐẠO, THỊ TRẤN EA KAR
2. Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
3. Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
4. Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
5. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (11h25-11h35) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Ea Kar
6. Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
7. Số lượng : 01
8. Ký hiệu mẫu : 25158
9. Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
10. Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch của hộ nhà dân - 08 Trần Hưng Đạo, thị trấn Ea Kar; tọa độ: 12°80'72,7" N, 108°44'91,9"E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 47/Q4-DLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/DL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.23-DLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

1. Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH CỦA CHI NHÁNH CẤP NƯỚC KHÔNG NĂNG- 02 TUỆ TỈNH, THỊ TRẤN KRÔNG NĂNG
2. Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
3. Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
4. Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
5. Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (12h50-12h55) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Krông Năng
6. Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
7. Số lượng : 01
8. Ký hiệu mẫu : 25160
9. Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
10. Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch của Chi nhánh cấp nước Krông Năng- 02 Tuệ tỉnh, thị trấn Krông Năng; toạ độ: 12°56'54,4'' N, 108° 20'54,9'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 48/Q4-DLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Q. GIÁM ĐỐC

Vũ Thị Hoa

Nguyễn Hữu Trung



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
COMMISSION FOR THE STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY OF VIET NAM
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 4
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 4

Địa chỉ: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk/Address: No. Block 8, Tan An Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Chi nhánh Trung tâm Kỹ thuật 4 - Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp/Technical Center Branch 4 - Business Support Center
Địa chỉ: 64 - 66 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh / Address: 64 - 66 Mac Dinh Chi, Dakao Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Điện thoại (Tel): (0262) 3797999; Email: quatest4@tcvn.gov.vn; Web: quatest4.com.vn



Số: 55.24-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 137 HÙNG VƯƠNG, THỊ TRẤN KRÔNG NĂNG
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (12h40-12h50) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Krông Năng
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25161
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 137 Hùng Vương, thị trấn Krông Năng; toạ độ: 12°56'49,8'' N, 108°20'34,8'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 48/Q4-ĐLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Nguyễn Hữu Trung



ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
COMMISSION FOR THE STANDARDS, METROLOGY AND QUALITY OF VIET NAM

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 4
QUALITY ASSURANCE AND TESTING CENTER 4

Địa chỉ: Khối 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk/Address: No. Block 8, Tan An Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province
Chi nhánh Trung tâm Kỹ thuật 4 - Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp/Technical Center Branch 4 - Business Support Center
Địa chỉ: 64 - 66 Mạc Đĩnh Chi, phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh / Address: 64 - 66 Mac Dinh Chi, Dakao Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Điện thoại (Tel): (0262) 3797999; Email: quatest4@tcvn.gov.vn; Web: quatest4.com.vn



Số: 55.25-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 60 HÙNG VƯƠNG, THỊ TRẤN KRÔNG NĂNG
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (13h00-13h10) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Krông Năng
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 500 mL, được chứa trong chai thủy tinh
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25162
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 60 Hùng Vương, thị trấn Krông Năng; toạ độ: 12°95'28'' N, 108°34'33.4''E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 48/Q4-ĐLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Q. GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 4
Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.26-DLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – CHI NHÁNH CẤP NƯỚC BUÔN HỒ – 156 NGUYỄN VIỆT XUÂN, THỊ XÃ BUÔN HỒ
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (13h30-13h40) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Hồ
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500 mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25163
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Chi nhánh cấp nước Buôn Hồ – 156 Nguyễn Việt Xuân, thị xã Buôn Hồ; toạ độ: 12°93'0,75'' N, 108°26'34,2''E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 49/Q4-DLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.27-DLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – 01/05 TÔN THẮT THUYẾT, THỊ XÃ BUỒN HỒ
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (14h10-14h20) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Hồ
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25164
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – 01/05 Tôn Thất Thuyết, thị xã Buôn Hồ; toạ độ: 12°93'58,3'' N, 108°26'26,5'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 49/Q4-DLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả./.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.28-DLTN2/104/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT – ĐẦU RA NƯỚC SẠCH HỘ NHÀ DÂN – THÔN TÂN LẬP, XÃ PONG DRANG, HUYỆN KRÔNG BÚK
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 16/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (14h30-14h40) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Buôn Hồ
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25165
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	KPH (MDL = 0,0005)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011, TCVN 5999:1995;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch hộ nhà dân – Thôn Tân Lập, xã Pong Drang, huyện Krông Búk; toạ độ: 12°94'82,4" N, 108°25'56,7" E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 49/Q4-DLTN2 ngày 16/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/DL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.29-DLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu : ĐÀU RA NƯỚC SẠCH TẠI CHI NHÁNH CẤP NƯỚC CƯ M'GAR- 03 Y NGÔNG, THỊ TRẤN QUẢNG PHÚ, HUYỆN CƯ M'GAR
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 17/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (09h00-09h10) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Cư M'gar
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25166
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt – Đầu ra nước sạch tại hộ nhà dân – 03 Y Ngông, Thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tọa độ: 12°49'16,7'' N, 108°04'51,4'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 50/Q4-DLTN2 ngày 17/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/DL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa

Q. GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 4
Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.30-ĐLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT –ĐẦU RA NƯỚC SẠCH TẠI TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN EA PỐK – 81 TỔ DÂN PHỐ QUYẾT TIỀN, THỊ TRẦN EA PỐK, HUYỆN CƯ M'GAR
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 17/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (09h20-09h30) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Cư M'gar
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25167
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt –Đầu ra nước sạch tại Trạm y tế thị trấn Ea Pók – 81 Tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn Ea Pók, huyện Cư M'gar ; toạ độ: 12°44'03,0'' N, 108°07'43,4''E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 50/Q4-ĐLTN2 ngày 17/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Trung



Số: 55.31-DLTN2/145/KT4-KH

Ngày: 26/5/2025

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT - ĐẦU RA BỂ CHỨA NƯỚC SẠCH CỦA TRẠM XỬ LÝ CƯ M'GAR-THÔN 2, THỊ TRẤN EA PÔK, HUYỆN CƯ M'GAR
- Tên khách hàng : Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk
- Địa chỉ : Số 339 Tôn Đức Thắng, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
- Ngày lấy mẫu : 17/5/2025
- Thời gian và Địa điểm lấy mẫu : (09h50-10h00) – Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk – Chi nhánh Cấp nước Cư M'gar
- Mô tả mẫu : Mẫu khoảng 1 L được chứa trong 1 chai nhựa 500mL, 1 chai thủy tinh 500mL
- Số lượng : 01
- Ký hiệu mẫu : 25168
- Thời gian thử nghiệm : từ 17/5/2025 đến 26/5/2025
- Kết quả thử nghiệm :

TT	Tên chỉ tiêu, đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	Mức quy định (*)
1.	<i>E.coli</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 1
2.	<i>Coliforms</i> CFU/100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (< 1)	< 3
3.	Arsenic (As) mg/L	TCVN 6626:2000	< 0,0015 (MQL)	≤ 0,01

- Phương pháp lấy mẫu: TCVN 6663-1:2011, TCVN 6663-3:2016, TCVN 6663-5:2009, TCVN 8880:2011;
- Vị trí lấy mẫu: Nước sinh hoạt - Đầu ra Bể chứa nước sạch của Trạm xử lý Cư M'gar-Thôn 2, Thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar; tọa độ: 12°48'16,0'' N, 107°04'48,5'' E
- Quá trình lấy mẫu thể hiện theo biên bản lấy mẫu số: 50/Q4-DLTN2 ngày 17/5/2025;

Ghi chú:

- Tên, ký hiệu mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu khách hàng;
- KPH: không phát hiện;
- MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp.
- (*): Chương II: Quy định về kỹ thuật - QCDP 1:2024/DL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;
- Kết quả thử nghiệm có giá trị trên mẫu thử được lấy tại hiện trường;
- Phiếu kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 4;
- Trung tâm Kỹ thuật 4 không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả.

TUQ. PHỤ TRÁCH PHÒNG ĐLTN2

Vũ Thị Hoa



Nguyễn Hữu Trung